

Số: 82/2019/QĐST-HNGĐ

Sông Lô, ngày 11 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2019/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Không Văn H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Đồng Văn, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994.

Đăng ký hộ khẩu: Xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

Hiện đang cư trú tại: Thôn Trung, xã Đôn Nhân, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Không Văn H và chị Nguyễn Thị H.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh H, chị Huyền xác nhận có 01 con chung là cháu Không Bích Ng, sinh ngày 05/3/2018. Hiện con đang ở với chị H. Ly hôn anh H, chị Huyền thoả thuận để chị Huyền nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngọc. Anh H đóng góp nuôi con chung cùng chị H 1.000.000/tháng, kể từ tháng 10 năm 2019 đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi. Việc thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Không Văn H không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% của mức lãi suất 20%/năm của số tiền chưa trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, đất canh tác: Anh Hậu, chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Không Văn H xin tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng. Theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0001566 ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô.

Theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- UBND xã Đồng Quế;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Thuận